TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 274/2023/QĐST- HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 20 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 314/2023/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mai A, sinh năm 1987

HKTT: Tổ 9, phường Tr, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Ah Nguyễn Công T, sinh năm 1980

HKTT: Tổ dân phố GiAg Bình, thị trấn G, huyện P tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 54; 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/6/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Mai A và Ah Nguyễn Công T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quA hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Mai A và Ah Nguyễn Công T xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: có 02 con chung là Nguyễn Công N, sinh ngày 02/12/2009 và Nguyễn Công Minh Q, sinh ngày 14/11/2014. Khi ly hôn hai bên thống nhất, giao con chung là Nguyễn Công N, sinh ngày 02/12/2009 cho Ah

Nguyễn Công T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Nam đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Giao con chung là Nguyễn Công Minh Q, sinh ngày 14/11/2014 cho Chị Nguyễn Thị Mai A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị A, Ah T có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mai A tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ nhà nước được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sAg theo biên lai thu số 0000959 ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn lại cho Chị Nguyễn Thị Mai A 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAD tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND tp.TN;
- UBND thị trấn GiAg Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hải